

Số: /QĐ-BGDĐT

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc phê duyệt danh mục đề tài khoa học và công nghệ cấp bộ đặt hàng của Bộ Giáo dục và Đào tạo để đưa ra tuyển chọn thực hiện từ năm 2024

**BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

Căn cứ Nghị định số 86/2022/NĐ-CP ngày 24/10/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 11/2016/TT-BGDĐT ngày 11/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về quản lý đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Xét Biên bản họp các Hội đồng tư vấn xác định và dự kiến kinh phí đề tài khoa học và công nghệ cấp bộ thực hiện năm 2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Danh mục gồm 338 đề tài khoa học và công nghệ cấp bộ đặt hàng của Bộ Giáo dục và Đào tạo để giao tuyển chọn thực hiện từ năm 2024, chi tiết trong phụ lục kèm theo.

**Điều 2.** Thủ trưởng các đơn vị được giao tuyển chọn có trách nhiệm thực hiện công tác tuyển chọn tổ chức, cá nhân chủ trì thực hiện đề tài theo quy định tại Thông tư số 11/2016/TT-BGDĐT ngày 11/4/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định quản lý đề tài khoa học và công nghệ cấp bộ của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các quy định hiện hành.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, Vụ KHCNMT.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Nguyễn Văn Phúc**

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO****DANH MỤC ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP BỘ  
ĐẶT HÀNG GIAO TUYỂN CHỌN THỰC HIỆN TỪ NĂM 2024***(Kèm theo Quyết định số: 1393 /QĐ-BGDĐT ngày 14 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)***Đơn vị được giao tuyển chọn: Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam**

TT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm và yêu cầu về chất lượng sản phẩm	Kinh phí dự kiến	
				NSNN	Nguồn khác
1	Đánh giá việc thực hiện các chính sách hỗ trợ đối với học sinh ở các trường phổ thông dân tộc bán trú	Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và thực tiễn việc thực hiện các chính sách hỗ trợ đối với học sinh ở các trường phổ thông dân tộc bán trú, đề tài đề xuất được các giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách hỗ trợ đối với học sinh trường phổ thông dân tộc bán trú.	<p>1. Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus.</li> <li>- 02 bài báo đăng trên tạp chí khoa học được tính điểm của HDGSNN.</li> </ul> <p>2. Sản phẩm đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công).</li> </ul> <p>3. Sản phẩm ứng dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo phân tích thực trạng việc thực hiện các chính sách hỗ trợ đối với học sinh ở các trường phổ thông dân tộc bán trú (Bộ công cụ và báo cáo khảo sát thực trạng).</li> <li>- Bản đề xuất các giải pháp nâng cao hiệu quả của việc thực hiện các chính sách hỗ trợ đối với học sinh ở các trường phổ thông dân tộc bán trú.</li> </ul>	400	0

kt

2	<p>Nghiên cứu đề xuất biện pháp hỗ trợ học sinh lớp 10 lựa chọn nhóm môn học theo định hướng nghề nghiệp</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng được khung lý luận về quan hệ (tương quan) giữa định hướng nghề của học sinh với nhóm các môn học có trong chương trình học THPT.</li> <li>- Đánh giá được thực trạng lựa chọn các nhóm môn học theo định hướng nghề của học sinh THPT; các yếu tố ảnh hưởng đến việc lựa chọn nhóm các môn học tương ứng.</li> <li>- Đề xuất được các biện pháp hỗ trợ học sinh lớp 10 lựa chọn nhóm môn học theo định hướng nghề tương ứng.</li> </ul>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Sản phẩm khoa học: <ul style="list-style-type: none"> <li>- 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus.</li> <li>- 02 bài báo đăng trên tạp chí khoa học được tính điểm của HĐGSNN.</li> </ul> </li> <li>2. Sản phẩm đào tạo: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công).</li> </ul> </li> <li>3. Sản phẩm ứng dụng: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo khung lý luận về quan hệ giữa định hướng nghề của học sinh với nhóm các môn học có trong chương trình học THPT.</li> <li>- Báo cáo phân tích thực trạng lựa chọn các nhóm môn học theo định hướng nghề của học sinh THPT; các yếu tố ảnh hưởng đến việc lựa chọn nhóm các môn học tương ứng.</li> <li>- Bản đề xuất các biện pháp hỗ trợ học sinh lớp 10 lựa chọn nhóm môn học theo định hướng nghề tương ứng.</li> </ul> </li> </ol>	400	0
---	--	--	---	-----	---



3	Tổ chức dạy học kết hợp (Blended learning) trong dạy học các môn học lựa chọn cấp THPT	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng được khung lý luận về dạy các môn tự chọn và lý luận về dạy học kết hợp đối với các môn tự chọn cấp THPT.</li> <li>- Phân tích được kinh nghiệm quốc tế về tổ chức dạy học các môn học tự chọn/lựa chọn trong dạy học THPT</li> <li>- Đánh giá được thực trạng dạy học kết hợp các môn học lựa chọn ở trường THPT.</li> <li>- Đề xuất được một số phương án triển khai dạy học kết hợp các môn học lựa chọn ở trường THPT.</li> </ul>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Sản phẩm khoa học: <ul style="list-style-type: none"> <li>- 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus.</li> <li>- 02 bài báo đăng trên tạp chí khoa học được tính điểm của HĐGSNN.</li> <li>- 01 sách tham khảo (được chấp nhận xuất bản, có chỉ số ISBN).</li> </ul> </li> <li>2. Sản phẩm đào tạo <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công).</li> </ul> </li> <li>3. Sản phẩm ứng dụng: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo kinh nghiệm quốc tế về tổ chức dạy học các môn học tự chọn/lựa chọn.</li> <li>- Báo cáo phân tích thực trạng tổ chức dạy học các môn học lựa chọn/chuyên đề học tập lựa chọn ở trường THPT.</li> <li>- Bản đề xuất một số phương án triển khai dạy học kết hợp các môn học lựa chọn ở trường THPT.</li> <li>- Báo cáo kết quả thử nghiệm phương án triển khai dạy học kết hợp các môn học lựa chọn ở trường THPT.</li> </ul> </li> </ol>	400	0
---	--	---	---	-----	---

4	<p>Xây dựng bộ tiêu chí đánh giá sự tham gia của gia đình và cộng đồng trong thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng được khung lý luận về vai trò và sự tham gia của gia đình và cộng đồng trong thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.</li> <li>- Xây dựng được bộ tiêu chí, chỉ số đánh giá mức độ tham gia của gia đình và cộng đồng trong thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018</li> <li>- Thử nghiệm được tính khả thi của bộ tiêu chí và hướng dẫn sử dụng bộ tiêu chí.</li> </ul>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Sản phẩm khoa học: <ul style="list-style-type: none"> <li>- 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus.</li> <li>- 02 bài báo đăng trên tạp chí khoa học được tính điểm của HĐGSNN.</li> </ul> </li> <li>2. Sản phẩm đào tạo: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công).</li> </ul> </li> <li>3. Sản phẩm ứng dụng: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ tiêu chí đánh giá sự tham gia của gia đình và cộng đồng trong thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.</li> <li>- Báo cáo kết quả thử nghiệm bộ tiêu chí.</li> <li>- Tài liệu hướng dẫn sử dụng bộ tiêu chí.</li> </ul> </li> </ol>	400	0
---	---	--	---	-----	---

5	<p>Hệ thống năng lực nghề của giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu Chương trình giáo dục mầm non mới</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng được khung lý luận về năng lực nghề của giáo viên mầm non theo yêu cầu của Chương trình giáo dục mầm non mới</li> <li>- Phân tích được kinh nghiệm quốc tế về hệ thống năng lực nghề của giáo viên mầm non.</li> <li>- Đánh giá được thực trạng mức độ đáp ứng các năng lực nghề của giáo viên mầm non theo yêu cầu Chương trình GDMN mới.</li> <li>- Đề xuất được hệ thống năng lực nghề của giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu Chương trình GDMN mới và khảo nghiệm thực tiễn.</li> </ul>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Sản phẩm khoa học: <ul style="list-style-type: none"> <li>- 01 bài báo đăng trên tạp chí khoa học quốc tế có chỉ số ISSN.</li> <li>- 02 bài báo đăng trên tạp chí khoa học được tính điểm của HDGSNN.</li> </ul> </li> <li>2. Sản phẩm đào tạo: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công).</li> </ul> </li> <li>3. Sản phẩm ứng dụng: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo kinh nghiệm quốc tế về hệ thống năng lực nghề của giáo viên mầm non.</li> <li>- Báo cáo phân tích thực trạng mức độ đáp ứng các năng lực nghề của giáo viên mầm non theo yêu cầu Chương trình GDMN mới.</li> <li>- Bản đề xuất hệ thống năng lực nghề của giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu Chương trình GDMN mới và báo cáo kết quả khảo nghiệm thực tiễn.</li> </ul> </li> </ol>	350	0
---	---	--	--	-----	---

6	Giải pháp đảm bảo chất lượng đào tạo từ xa trong bối cảnh chuyên đổi số	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá thực trạng việc đảm bảo chất lượng đào tạo từ xa trong bối cảnh chuyên đổi số hiện nay.</li> <li>- Đề xuất được các giải pháp đảm bảo chất lượng đào tạo từ xa trong bối cảnh chuyên đổi số.</li> </ul>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Sản phẩm khoa học: <ul style="list-style-type: none"> <li>- 01 bài báo được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus;</li> <li>- 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính điểm;</li> <li>- 01 bài công bố tại hội thảo khoa học có phân biện.</li> </ul> </li> <li>2. Sản phẩm đào tạo: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh theo hướng nghiên cứu của đề tài.</li> </ul> </li> <li>3. Sản phẩm ứng dụng và sản phẩm khác: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo đánh giá thực trạng việc đảm bảo chất lượng đào tạo từ xa trong bối cảnh chuyên đổi số hiện nay;</li> <li>- Báo cáo đề xuất các giải pháp đảm bảo chất lượng đào tạo từ xa trong bối cảnh chuyên đổi số.</li> </ul> </li> </ol>	400	0
7	Nghiên cứu cơ sở khoa học về khung chính sách giáo dục bắt buộc ở Việt Nam	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu cơ sở khoa học để xây dựng khung chính sách giáo dục bắt buộc.</li> <li>- Đề xuất khung chính sách về giáo dục bắt buộc phù hợp với điều kiện giáo dục Việt Nam trong giai đoạn hiện nay</li> </ul>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Sản phẩm khoa học: <ul style="list-style-type: none"> <li>- 01 bài báo được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus</li> <li>- 01 bài báo được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của ACI</li> <li>- 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính điểm;</li> <li>- 01 bài công bố tại hội thảo khoa học có phân biện.</li> </ul> </li> <li>2. Sản phẩm đào tạo: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh theo hướng nghiên cứu của đề tài;</li> </ul> </li> <li>3. Sản phẩm ứng dụng và sản phẩm khác: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo về cơ sở khoa học xây dựng khung chính sách giáo dục bắt buộc.</li> <li>- Khung chính sách về giáo dục bắt buộc phù hợp với giáo dục Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.</li> </ul> </li> </ol>	400	0



8	Nghiên cứu về sự thay đổi tâm lý trong tương tác xã hội của học sinh trung học trong bối cảnh chuyển đổi số	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định được những thay đổi về tâm lý trong tương tác xã hội của học sinh trung học trong bối cảnh chuyển đổi số;</li> <li>- Xác định nguyên nhân và đề xuất được giải pháp cải thiện tâm lý trong tương tác xã hội của học sinh trung học trong bối cảnh chuyển đổi số</li> </ul>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Sản phẩm khoa học: <ul style="list-style-type: none"> <li>- 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí quốc tế thuộc danh mục Scopus;</li> <li>- 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính điểm;</li> </ul> </li> <li>2. Sản phẩm ứng dụng và sản phẩm khác: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo về những thay đổi tâm lý trong tương tác xã hội của học sinh trung học trong bối cảnh chuyển đổi số.</li> <li>- Cẩm nang Ứng xử với các thay đổi tâm lý trong tương tác xã hội của học sinh trung học trong bối cảnh chuyển đổi số.</li> </ul> </li> </ol>	400	0
9	Nghiên cứu xây dựng bộ tiêu chí, quy trình đánh giá, công nhận và chuyển đổi kết quả học tập thường xuyên, học tập suốt đời của người học	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Khảo sát thực trạng đánh giá, công nhận và chuyển đổi kết quả học tập thường xuyên, học tập suốt đời cho người học.</li> <li>- Đề xuất được bộ tiêu chí, quy trình đánh giá, công nhận và chuyển đổi kết quả học tập thường xuyên, học tập suốt đời nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người học.</li> </ul>	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Sản phẩm khoa học: <ul style="list-style-type: none"> <li>- 01 bài báo được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của ACI;</li> <li>- 02 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HDGSNN tính điểm</li> <li>- 01 bài công bố tại hội thảo khoa học có phản biện.</li> </ul> </li> <li>2. Sản phẩm đào tạo: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công).</li> </ul> </li> <li>3. Sản phẩm ứng dụng: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo thực trạng đánh giá, công nhận và chuyển đổi kết quả học tập thường xuyên, học tập suốt đời của người học.</li> <li>- Bộ tiêu chí và quy trình đánh giá, công nhận và chuyển đổi kết quả học tập thường xuyên, học tập suốt đời của người học</li> </ul> </li> </ol>	350	0



10	<p>Xây dựng hồ sơ học tập điện tử và sử dụng các thuật toán học máy để tư vấn hướng nghiệp cho học sinh THCS</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đề xuất quy trình và triển khai xây dựng hồ sơ học tập điện tử cho học sinh THCS</li> <li>- Sử dụng một số thuật toán học máy phù hợp để xây dựng hệ tư vấn hướng nghiệp cho học sinh THCS dựa trên hồ sơ học tập điện tử.</li> <li>- Triển khai tư vấn hướng nghiệp cho học sinh một số trường THCS</li> </ul>	<p>1. Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 01 bài báo được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của Scopus</li> <li>- 01 bài báo được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của ACI</li> <li>- 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HĐGSNN tính điểm</li> <li>- 01 bài công bố tại hội thảo khoa học có phản biện.</li> </ul> <p>2. Sản phẩm đào tạo:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hỗ trợ đào tạo 01 nghiên cứu sinh theo hướng nghiên cứu của đề tài;</li> </ul> <p>3. Sản phẩm ứng dụng và sản phẩm khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy trình xây dựng hồ sơ học tập điện tử cho học sinh THCS.</li> <li>- Kho dữ liệu về hồ sơ học tập điện tử của học sinh một số trường THCS.</li> <li>- Báo cáo kết quả tư vấn hướng nghiệp cho học sinh một số trường THCS sử dụng hệ thống tư vấn dựa trên các thuật toán học máy.</li> </ul>	400	0
----	--	--	--	-----	---

11	Xây dựng mô hình phòng chống bạo lực học đường cho học sinh Trung học cơ sở trong bối cảnh chuyển đổi số	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đề xuất được mô hình phòng chống bạo lực học đường cho học sinh Trung học cơ sở trong bối cảnh chuyển đổi số;</li> <li>- Đề xuất được các biện pháp triển khai thực hiện mô hình phòng chống bạo lực học đường cho học sinh Trung học cơ sở trong bối cảnh chuyển đổi số</li> </ul>	<p>1. Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí quốc tế thuộc danh mục Scopus;</li> <li>- 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HĐGSNN tính điểm;</li> </ul> <p>2. Sản phẩm đào tạo: Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công);</p> <p>3. Sản phẩm ứng dụng và sản phẩm khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mô hình phòng chống bạo lực học đường cho học sinh Trung học cơ sở trong bối cảnh chuyển đổi số;</li> <li>- Tài liệu hướng dẫn cách thức vận dụng mô hình và biện pháp triển khai thực hiện mô hình phòng chống bạo lực học đường cho học sinh Trung học cơ sở trong bối cảnh chuyển đổi số.</li> </ul>	400	0
12	Vận dụng mô hình PBIS hỗ trợ học sinh lớp 1 có rối loạn phát triển học hòa nhập	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xác định, phân tích được cấu trúc, tính hiệu quả của việc sử dụng mô hình PBIS hỗ trợ học sinh lớp 1 có rối loạn phát triển học hòa nhập;</li> <li>- Đề xuất cách thức vận dụng mô hình PBIS hỗ trợ một cách hiệu quả cho học sinh lớp 1 có rối loạn phát triển học hòa nhập.</li> </ul>	<p>1. Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 01 bài báo được chấp nhận đăng trên tạp chí quốc tế thuộc danh mục Scopus;</li> <li>- 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HĐGSNN tính điểm;</li> </ul> <p>2. Sản phẩm đào tạo: Hỗ trợ đào tạo 01 thạc sĩ (luận văn theo hướng nghiên cứu của đề tài và được bảo vệ thành công);</p> <p>3. Sản phẩm ứng dụng và sản phẩm khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo phân tích cấu trúc, tính hiệu quả của việc sử dụng mô hình PBIS hỗ trợ học sinh lớp 1 có rối loạn phát triển học hòa nhập;</li> <li>- Mô hình PBIS hỗ trợ một cách hiệu quả cho học sinh lớp 1 có rối loạn phát triển học hòa nhập;</li> <li>- Tài liệu về hướng dẫn cách thức vận dụng mô hình PBIS hỗ trợ học sinh lớp 1 có rối loạn phát triển học hòa nhập.</li> </ul>	400	0

13	Nghiên cứu luận cứ khoa học và đề xuất chính sách về tổ chức và hoạt động của trường, lớp dành cho người khuyết tật	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng được luận cứ khoa học về các quy định liên quan đến tổ chức và hoạt động của các trường, lớp dành cho người khuyết tật;</li> <li>- Đề xuất được chính sách về tổ chức và hoạt động của trường, lớp dành cho người khuyết tật</li> </ul>	<p>1. Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 02 bài báo khoa học đăng trên tạp chí trong nước được HĐGSNN tính điểm.</li> </ul> <p>2. Sản phẩm ứng dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo về luận cứ khoa học về các quy định liên quan đến tổ chức và hoạt động của các trường, lớp dành cho người khuyết tật;</li> <li>- Báo cáo đề xuất chính sách về tổ chức và hoạt động của trường, lớp dành cho người khuyết tật</li> </ul>	400	0
14	Nghiên cứu ảnh hưởng của việc thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đến hoạt động nghề nghiệp của giáo viên trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá được thực trạng triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và các tác động, ảnh hưởng tới hoạt động nghề nghiệp của giáo viên trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt;</li> <li>- Đề xuất được chính sách về chế độ làm việc của giáo viên phổ thông đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018</li> </ul>	<p>1. Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 02 bài báo khoa học đăng trên tạp chí trong nước được HĐGSNN tính điểm.</li> </ul> <p>2. Sản phẩm ứng dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo đánh giá thực trạng triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 và các tác động, ảnh hưởng tới hoạt động nghề nghiệp của giáo viên trong các cơ sở giáo dục phổ thông và các trường chuyên biệt;</li> <li>- Báo cáo đề xuất chính sách về chế độ làm việc của giáo viên phổ thông đáp ứng Chương trình giáo dục phổ thông 2018</li> </ul>	500	0

15	Nghiên cứu mô hình quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực đối với nhà giáo	Nghiên cứu cơ sở lý luận và đề xuất được mô hình quản lý nhà nước có hiệu quả đối với nhà giáo theo ngành, lĩnh vực	<p>1. Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 02 bài báo khoa học đăng trên tạp chí trong nước được HĐGSNN tính điểm</li> </ul> <p>2. Sản phẩm ứng dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ sở lý luận về mô hình quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực đối với nhà giáo</li> <li>- Báo cáo nghiên cứu kinh nghiệm mô hình quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực ở một số quốc gia trên thế giới</li> <li>- Báo cáo thực trạng mô hình quản lý nhà nước đối với một số ngành ở Việt Nam</li> <li>- Báo cáo đề xuất mô hình và một số chính sách liên quan tới mô hình quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực đối với nhà giáo</li> </ul>	500	0
16	Nghiên cứu xây dựng nội dung, tài liệu giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho học sinh phổ thông trong bối cảnh hiện nay	Xây dựng được nội dung và tài liệu giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho học sinh phù hợp với chương trình giáo dục phổ thông 2018	<p>1. Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 02 bài báo khoa học đăng trên tạp chí trong nước được HĐGSNN tính điểm.</li> </ul> <p>2. Sản phẩm ứng dụng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo tổng quan về giáo dục giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khát vọng cống hiến cho học sinh theo chương trình giáo dục phổ thông 2018;</li> <li>- Báo cáo nội dung giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho học sinh theo chương trình giáo dục phổ thông 2018;</li> <li>- Tài liệu hướng dẫn CBQL, GV tổ chức thực hiện nội dung giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho học sinh theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.</li> </ul>	500	0

(Danh mục gồm có 16 đề xuất đề tài)

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO****DANH MỤC ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP BỘ  
ĐẶT HÀNG GIAO TUYỂN CHỌN THỰC HIỆN TỪ NĂM 2024***(Kèm theo Quyết định số: 4393/QĐ-BGDĐT ngày 14 tháng 5 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)***Đơn vị được giao tuyển chọn: Viện Nghiên cứu thiết kế trường học**

TT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Sản phẩm và yêu cầu về chất lượng sản phẩm	Kinh phí dự kiến (triệu đồng)	
				NSNN	Nguồn khác
1	Nghiên cứu mô hình ứng dụng Công nghệ số vào hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ở Trường Trung học phổ thông	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá thực trạng ứng dụng Công nghệ số vào hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ở Trường Trung học phổ thông</li> <li>- Đề xuất mô hình ứng dụng Công nghệ số vào hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ở Trường Trung học phổ thông</li> </ul>	<p>1. Sản phẩm khoa học:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 01 bài báo được đăng (hoặc chấp nhận đăng) trên tạp chí khoa học có trong chỉ mục trích dẫn của ACI;</li> <li>- 01 bài báo được đăng trên tạp chí khoa học trong nước được HĐGSNN tính điểm;</li> </ul> <p>2. Sản phẩm ứng dụng và sản phẩm khác:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo đánh giá thực trạng ứng dụng Công nghệ số vào hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ở Trường Trung học phổ thông;</li> <li>- Mô hình ứng dụng Công nghệ số vào hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ở Trường Trung học phổ thông;</li> <li>- Cẩm nang Ứng dụng Công nghệ số vào hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp ở Trường Trung học phổ thông.</li> </ul>	350	250

*(Danh mục gồm có 01 đề xuất đề tài)*
